

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **82/2025/HNGĐ-ST**
Ngày: 06 - 6 - 2025
V/v tranh chấp về xác định
cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Nở
2. Bà Nguyễn Ngọc Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Trúc L**, sinh năm 1992

Địa chỉ: D T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Quốc B**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ A, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Lê Văn N**, sinh năm 1985

Địa chỉ: D T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Trúc L trình bày:

Bà và ông Lê Văn N vợ chồng nhưng trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên đã sống ly thân một thời

gian để hoàn tất các thủ tục ly hôn. Đến ngày 24/12/2024, bà và ông Lê Văn N thức ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 730/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 15/02/2024, bà sinh 01 (một) bé gái tại Bệnh viện Quân Y 87, thành phố N theo Giấy chứng sinh số 170, quyền CS, cấp cùng ngày. Theo kết quả xét nghiệm ADN tại Viện Công nghệ ADN và Phân tích di truyền - GENLAB, ông Nguyễn Quốc B và con do bà sinh ngày 15/02/2024 với tên dự kiến là Nguyễn Ngọc An N1 có quan hệ huyết thống bố con, độ tin cậy > 99,9999%. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Quốc B cha đẻ của con do bà sinh ngày 15/02/2024 tại Bệnh viện Quân Y 87, thành phố N. Do bận công việc nên bà xin vắng mặt trong tất cả các giai đoạn tố tụng của vụ án bao gồm cả phiên tòa xét xử.

Tại bản tự khai ngày 18/4/2025, bị đơn ông Nguyễn Quốc B trình bày: Năm 2023, khi bà Nguyễn Trúc L đang sống ly thân và hoàn tất các thủ tục ly hôn với ông Lê Văn N thì ông và bà L có tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng. Cả hai có một con chung sinh ngày 15/02/2024 tại Bệnh viện Quân Y 87, thành phố N. Theo kết quả xét nghiệm ADN tại Viện Công nghệ ADN và Phân tích di truyền - GENLAB, ông và con do bà Nguyễn Trúc L sinh vào ngày 15/02/2024 với tên dự kiến là Nguyễn Ngọc An N1 có quan hệ huyết thống bố con, độ tin cậy > 99,9999%. Nay bà Nguyễn Trúc L khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của con do bà L ngày 15/02/2024, ông hoàn toàn đồng ý. Do bận công việc nên ông xin vắng mặt trong tất cả các giai đoạn tố tụng của vụ án bao gồm cả phiên tòa xét xử.

Tại bản tự khai ngày 18/4/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn N trình bày: Ông và bà Nguyễn Trúc L trước đây là vợ chồng nhưng có thời gian dài sống ly thân và đến ngày 24/12/2024 thì chính thức ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 730/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Ông và bà L chỉ có 01 (một) con chung là Lê Nguyễn Quỳnh N2. Bé gái do bà L sinh ngày 15/02/2024 không phải là con của ông. Nay bà L kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Quốc B cha đẻ của con do bà L vào ngày 15/02/2024, ông không có ý kiến gì và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Do bận công việc nên ông xin vắng mặt trong tất cả buổi làm việc, phiên họp, hòa giải và xét xử.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các điều 89, 90, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xác định ông Nguyễn Quốc B, sinh ngày 22/7/1990, số CCCD 056090001815 là cha đẻ của con do bà Nguyễn Trúc L vào ngày 15/02/2024 theo Giấy chứng sinh số 170, quyền CS cấp ngày 15/02/2024 tại Bệnh viện Quân Y 87, thành phố N. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Trúc L khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Quốc B cha đẻ của con do bà Nguyễn Trúc L sinh vào ngày 15/02/2024. Bị đơn ông Nguyễn Quốc B có địa chỉ cư trú tại thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

Nguyên đơn bà Nguyễn Trúc L, bị đơn ông Nguyễn Quốc B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn N vắng mặt và đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Trúc L, ông Nguyễn Quốc B và ông Lê Văn N.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo Giấy chứng sinh số 170, quyền CS ngày 15/02/2024 của Bệnh viện Quân Y 87, thành phố N, bà Nguyễn Trúc L đã sinh một con, giới tính nữ, vào ngày 15/02/2024. Bà Nguyễn Trúc L ông Nguyễn Quốc B đều xác định bé gái này con chung của cả hai. Ông Lê Văn N định con do bà Nguyễn Trúc L vào ngày 15/02/2024 không phải là con đẻ của ông.

Theo kết quả xét nghiệm ADN số 240878GH/ADN ngày 13/12/2024 của Viện Công nghệ ADN và Phân tích di truyền - GENLAB thì giữa ông Nguyễn Quốc B, sinh ngày 22/7/1990, số CCCD 056090001815 và trẻ có tên dự kiến Nguyễn Ngọc An N1, sinh ngày 15/02/2024 theo Giấy chứng sinh số 170, quyền CS cấp ngày 15/02/2024 tại Bệnh viện Quân Y 87 có quan hệ huyết thống bố – con, độ tin cậy 99,9999%.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Quốc B sinh ngày 22/7/1990, số CCCD 056090001815 là cha đẻ của con do bà Nguyễn Trúc L sinh vào ngày 15/02/2024 theo Giấy chứng sinh số 170, quyền CS cấp ngày 15/02/2024 tại Bệnh viện Quân Y 87, thành phố N. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Trúc L là có căn cứ, phù hợp với quy định của khoản 1 Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 89, Điều 90, Điều 101 và khoản 3 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xác định ông Nguyễn Quốc B sinh ngày 22/7/1990, số CCCD 056090001815 là cha đẻ của con do bà Nguyễn Trúc L sinh vào ngày 15/02/2024 theo Giấy chứng sinh số 170, quyền CS cấp ngày 15/02/2024 tại Bệnh viện Quân Y 87, thành phố N.

2. Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Quốc B phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Trúc L 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003767 ngày 14/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh